

Bản án số: 33/2022/HS-PT  
Ngày 19/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Mến

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Huỳnh Ái Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Chí Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2022/HSPT ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Giang S, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Giang S đối với bản án hình sự sơ thẩm số 63/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

*Bị cáo có kháng cáo:* Phạm Giang S, sinh ngày 07/7/1991; tại Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp X, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12 dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn G, sinh năm: 1962 (đã chết) và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: có 03 tiền án, cụ thể: Ngày 20/01/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 02 năm tù theo bản án số 07/2011/HSST về tội trộm cắp tài sản. Ngày 28/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 03 năm tù theo Bản án số 27/2013/HSST về tội trộm cắp tài sản. Ngày 18/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh xử phạt 03 năm tù theo bản án số 35/2017/HSST về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: không; nhân thân: xấu; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/9/2021 đến nay, (bị cáo có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 29/8/2021, bị cáo S điều khiển xe mô tô biển số 84H1-9710 nhãn hiệu LISOHAKA đến Công an xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh để xin giấy đi đường trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính Phủ. Khi đến trụ sở Công an xã P, bị cáo S thấy trụ sở không đóng cửa, bị cáo S quan sát không thấy ai và phát hiện trên bàn làm việc của ông Hà Thanh S1 (Phó Công an xã P) có để một máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu ACER màu đen - bạc nên bị cáo S nảy sinh ý định trộm máy tính bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, bị cáo S đi lại bàn làm việc của ông Hà Thanh S1, lén lút lấy trộm máy tính xách tay cất giấu vào trong áo mình đang mặc và cột hai vạt áo trước lại để không bị rớt máy tính ra cũng như tránh người khác phát hiện. Sau đó, bị cáo S điều khiển xe mang theo máy tính vừa trộm được đi theo đường nhựa nông thôn về hướng xã N, huyện T1, tỉnh Trà Vinh để tìm nơi bán máy tính lấy tiền tiêu xài.

Khi đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 của Công an xã N, giáp ranh với xã P, lực lượng kiểm soát chốt ra hiệu yêu cầu bị cáo S dừng lại để kiểm tra, sợ bị phát hiện nên bị cáo S không dừng lại mà điều khiển xe vượt qua chốt, thấy bị cáo S có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng kiểm soát chốt đuổi theo yêu cầu bị cáo S dừng xe lại. Do sợ bị bắt giữ nên bị cáo S bỏ xe mô tô bên lề đường và mang theo máy tính nhảy xuống sông để bơi qua bờ bên kia tẩu thoát. Khi xuống sông, bị cáo S vứt bỏ máy tính xách tay trộm được, sau đó tiếp tục bơi qua bờ bên kia nhưng bị lực lượng Công an bao vây bắt giữ. Tại Cơ quan Công an, bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số: 25 ngày 30/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản: 01 (một) máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu ACER màu đen bạc; số seri NXMORSV0012170711F7600; thông số kỹ thuật: Intel<sup>R</sup>B815 (1.6GHz, 2MBL3 Cache), Intel<sup>R</sup> HD Graphics, 14.0" HDLEDLCD; 2GBDDR3 Memory; 320GB HDD; DVD-Super Multi DL drive; Acer Nplify<sup>TM</sup> 802.11b/g/n; 6 Cell li-ion battery. Máy đã qua sử dụng có giá là 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Giang S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173 điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Giang S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2021.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và dành quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 11/01/2022 bị cáo Phạm Giang S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới.

*Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong giai đoạn điều tra thu thập, lời khai của bị cáo, bị hại và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay đã có đủ căn cứ xác định bị cáo Phạm Giang S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng khung hình phạt. Về mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất vụ án, hành vi và hậu quả bị cáo gây ra, nhân thân của bị cáo và cũng áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó việc kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Giang S. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định nên được hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Phạm Giang S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được, như lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng thu được. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo cũng như án sơ thẩm xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật, bị cáo thống nhất tội danh trên nên không có kháng cáo về tội danh mà kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật và thuộc thành phần khó cải tạo. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là đã xem xét đánh giá một cách toàn diện, khách quan tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đáp ứng được yêu cầu trong phòng chống tội phạm và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, tạo cho bị cáo cải tạo thành người tốt. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không có cơ sở để cấp phúc thẩm chấp thuận được.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Xét hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; xét thấy các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định và hành vi trên đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, bị cáo Phạm Giang S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Giang S.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HSST, ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Giang S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Phạm Giang S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2021.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí: Bị cáo Phạm Giang S phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- TAND huyện T;
- VKSND T;
- CA huyện T;
- CC THADS huyện T;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Văn Mến**